

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 164/2024/HS-ST

Ngày 16-9-2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đức

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Huyền Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo: **Vũ Tấn L**, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2002 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Bùi Thị K; vợ, con: Chưa; nhân thân: tốt; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tạm giữ từ ngày 07/7/2024 đến ngày 13/7/2024 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh T (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình (có mặt);

*Người chứng kiến:

1. Anh Đỗ Trọng Q, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ E, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

2. Anh Đỗ Viết Đ, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ D, phường K, thành phố

T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 07/7/2024, Vũ Tấn L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển số 17B9-507.85 từ nhà đến khu vực cầu T, tỉnh Nam Định gặp và mua của một nam giới khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ 2.000.000 đồng được 01 túi Ketamine và 04 viên ma túy lắc đựng trong 01 túi nilon. Sau đó, L cất 02 túi ma túy vừa mua vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về thành phố T, tỉnh Thái Bình để tìm chỗ sử dụng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, L điều khiển xe dừng đỗ tại khu vực lề đường L, tổ A, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì bị Tổ công tác Công an tỉnh T phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Đỗ Viết Đ và anh Đỗ Trọng Q, L đã tự nguyện lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 02 túi nilon trong đó 01 túi nilon trong suốt có mép cài viên màu đỏ bên trong có 04 viên nén màu xám và 01 túi nilon trong suốt có mép cài viên màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và khai nhận đó là ma túy lắc và ma túy Ketamine của L vừa mua để sử dụng cho bản thân. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Tấn L tại thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định số 1055/KL-KTHS(MT) ngày 11/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 2,2247 gam; mẫu vật M2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,8448 gam.

Cáo trạng số 164/CT-VKSTPTB ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với bị cáo Vũ Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Tấn L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Tấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Vũ Tấn L đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Vũ Tấn L nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Tấn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ ngày 07/7/2024, tại khu vực đường L, thuộc tổ A, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Vũ Tấn L đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 túi ma túy, loại MDMA, có khối lượng 2,2247 gam và 01 túi ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,8448 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Vũ Tấn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Nghiện ma túy là tệ nạn đang được đấu tranh bài trừ ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:... i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này...”*. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Vũ Tấn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Vũ Tấn L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

[7.1]. Số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.3]. Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen, biển số 17B9 -507.85 là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn H (là bố bị cáo Vũ Tấn L). Ông H không biết bị cáo L sử dụng xe của ông sử dụng vào việc mua ma túy nên cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T trả chiếc xe trên cho ông Vũ Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7.4]. Đối với điện thoại di động iphone 11, màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo Vũ Tấn L, bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc mua ma túy nên cần trả chiếc điện thoại trên cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy : Bị cáo Vũ Tấn L khai ma túy mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực cầu T, tỉnh Nam Định, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đủ căn cứ để xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Vũ Tấn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Tấn L, ông Vũ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Tấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Vũ Tấn L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 07/7/2024).

2.2. Phạt bổ sung bị cáo Vũ Tấn L 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo Vũ Tấn L còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1055/KL-KTHS (MT) của Phòng K1 Công an tỉnh T.

3.2. Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình trả lại một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen, biển số 17B9 -507.85 cho ông Vũ Văn H.

3.3. Trả lại một điện thoại di động iphone 11, màu đen cho bị cáo Vũ Tấn L.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Tấn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Tấn L, ông Vũ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2024).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh

